

Đề bài

Hãy giải thích và chứng minh nhận định sau đây của đồng chí Phạm Văn Đồng: “Văn học, nghệ thuật là công cụ để hiểu biết, để khám phá, để sáng tạo thực tại xã hội”. (Tổ quốc ta, nhân dân ta, sự nghiệp ta và người nghệ sĩ, NXB Văn học, Hà Nội, 1983, trang 268)
(Đề thi học sinh giỏi quốc gia năm 1985)

Bài làm

Con người, chính con người lại luôn luôn kinh ngạc về mình. Kinh ngạc và sững sốt trước khát vọng, trước sức vươn lên của chính mình.

Điều kì diệu mà con người đã làm nên, đó là cuộc – sống – hôm – nay và con – người – hôm – nay. Từ những bước đầu chập chững trong rừng già nguyên thủy, đến những gian truân, cực nhọc qua đêm trường trung cổ, đến kỉ nguyên rực rỡ của chủ nghĩa xã hội – thời gian này là những bước mờ màn... Điều gì đã giúp con người đủ nghị lực và sức mạnh trải qua con đường sỏi đá ấy? Đó là tình yêu thiết tha, sôi nổi đến cuồng nhiệt đối với cuộc sống.

Bằng tình yêu ấy, con người đã làm nên tất cả để ngày càng hiểu biết hơn, khám phá được nhiều hơn để sáng tạo thực tại xã hội. Những bước trưởng thành của con người được lịch sử ghi nhận. Nó chứng tỏ sức mạnh bất diệt của con người.

Bên cạnh những môn khoa học khác, tồn tại một ngành nghệ thuật: đó là văn học. Đã gắn với tuổi thơ của con người từ những câu ca dao mượt mà: *Con cò mà đi ăn đêm, Đêm qua tát nước đầu đình*, từ những câu chuyện cổ tích trữ tình về một cô Tấm xinh đẹp, hiền thảo, về một chàng Thạch Sanh dũng cảm, một chú mèo đi hia vui nhộn... Con người trưởng thành dần lên với những câu chuyện, những bài thơ ca ngợi cái đẹp vĩnh cửu của thiên nhiên và con người, nguyên rủa và xa lánh những điều xấu xa, độc ác... Đối với con người, văn chương trở thành món ăn tinh thần, món ăn không thể thiếu được. Văn chương đi suốt chiều dài lịch sử loài người. Văn chương bầu bạn, theo con người mà lớn lên.

Sự tồn tại có lẽ là vĩnh cửu như vậy của văn chương chứng tỏ giá trị mà nó mang theo. Nó chứng tỏ rằng các ngành khoa học khác không thể thay thế nổi nó. Các ngành khoa học khác đã đem đến cho con người những hiểu biết toàn diện về cuộc sống, về xã hội, chỉ trừ một điều phức tạp, tinh vi nhất trong những điều phức tạp và tinh vi: đó là tình cảm của con người. Nghiên cứu về tâm hồn của con người, văn chương làm ta hiểu biết chính ta hơn, khám phá những khúc ngoặt quanh co của lòng mình, làm con người có ý thức sáng tạo lại mình, hoàn thiện mình trở nên tốt đẹp hơn... con người là thành phần cơ bản, là chủ nhân của xã hội. Văn chương tác động đến con người, nghĩa là nó chứa những tia sáng vô hình xoay nắn và cải tạo xã hội. Hoàn toàn chính xác, khi đồng chí Phạm Văn Đồng nhận định: “Văn học, nghệ thuật là công cụ để hiểu biết, để khám phá, để sáng tạo thực tại xã hội”.

Đối diện với văn học là ta đối diện với tất cả. Những điều mà văn học mang đến cho ta đồ sộ biết bao! Với văn học, một người Việt Nam biết tại nước Pháp xa xôi kia có một con người có trái tim nhân hậu, có tấm lòng yêu thương, nhưng đã phải chịu một kiếp sống khốn khổ (*Những người*

khốn khổ, Victo Huygô). Xã hội tư sản Pháp đã đầu độc cuộc sống của con người, đã phủ lên nước Pháp phồn hoa tươi đẹp màn đêm u tối, lạnh giá của nhà tù, đã làm cho những em bé như Côdet chịu đọa đày từ trong bụng mẹ, đã làm những con người xinh đẹp như Phăngtin phải lìa bỏ cuộc đời giữa tuổi thanh xuân, đã làm Giăng Vangiăng trở thành con người khốn khổ giữa biết bao những người khốn khổ. Tầm mắt ta lại hướng sang Nga, và trái tim lại cùng nhịp đập với nỗi thôn thức, niềm đau khổ vô tận của Anna Karêmina (*Anna Karêmina*, Lep Tônxtôi) – một người phụ nữ giàu sức sống và khát vọng, nhưng lại bị hệ thống pháp luật, đạo đức, tôn giáo, dư luận khắc nghiệt của xã hội quý tộc giam hãm. Phải chăng xã hội Nga nửa cuối thế kỉ XIX như bánh xe lửa tàn nhẫn cắt đứt cuộc đời tươi trẻ của Anna? Với văn học, ta có điều kiện ngoảnh lại nhìn quá khứ và vươn lên nghĩ tới tương lai. Ta như được hòa mình vào bầu không khí thần tiên, tươi mát của đỉnh Ôlimpơ và nhìn thấy đầu đây hình ảnh kiên cường của Prômêtê bị xiềng, chàng trai quả cảm đã dám giấu thần Zot mang lửa xuống cho loài người (*Thần thoại Hi Lạp*)...

Mở rộng tầm mắt theo không gian, văn chương còn giúp ta xâu chuỗi quá khứ, hiện tại, tương lai. Văn học giúp ta hiểu biết thế giới vĩ mô (*Chiến tranh và hòa bình*, Lep Tônxtôi; *Tấn trò đời*, Bandăc), khám phá thế giới vĩ mô, đó là những xao động thoáng qua, những rung cảm tinh tế của hồn người (*Bác ơi*, Tô Hữu).

Nhưng văn học không bao giờ mang nguyên cuộc đời vào trang sách. Văn học phản ánh đời sống bằng hình tượng văn học. Hình tượng văn học là bức tranh sinh động về cuộc sống và về con người. Đó có thể là một lão Grăngđê (*Ogiêni Giăngđê*, Bandăc), một chị Dậu (*Tắt đèn*, Ngô Tất Tố); đó có thể là tiếng đàn của nàng Kiều (*Truyện Kiều*, Nguyễn Du), là cái sân gạch (*Cái sân gạch*, Đào Vũ)... Trong mỗi hình tượng ấy, ta đều thấy hơi thở pháp phòng của sự sống, thấy những quy luật bất diệt của thiên nhiên, đều thấy sự hiện diện của trái tim và khối óc, thấy những điều rất riêng nhưng lại hết sức chung. Và chính sức mạnh của văn chương là ở đây. Nhờ hệ thống hình tượng ta hiểu được bản chất quy luật của đời sống, cảm nhận được những ngoại lệ, những cá biệt. Văn chương khác các ngành khoa học khác là ở chỗ đó: các ngành khác phần lớn chỉ chấp nhận những nét đặc trưng và cơ bản để nêu lên thành địa lí, định luật... và loại trừ cá biệt. Hình như chỉ văn chương, nghệ thuật là quan tâm đến cá biệt ấy. Chính vì thế rất riêng và cũng rất chung, ta được trang bị bởi con mắt toàn diện. Ta biết những cái lớn, nhưng lại hiểu điều rất nhỏ, ta cảm nhận được những điều lớn lao, lại cả những điều tinh vi nhất. Nhờ văn học, ta lại càng hiểu chính mình hơn. Ta thấy được một anh bộ đội nhớ nhiệm vụ, nhớ đồng đội rất cụ thể qua bài *Nhớ* của Phạm Tiến Duật:

*Cái vết thương xoàng mà đi viện
Hàng còn chờ đó, tiếng xe reo*

*Nằm giữa nhớ trăng, nằm nghiêng nhớ bến
Nôn nao ngồi dậy nhớ lưng đèo.*

Nhưng cũng lại thấy những tấm lòng như vậy của biết bao bộ đội khác, những con người quên mình vì nhiệm vụ, biết và hiểu rất đúng về trách nhiệm về vang của mình.

Rõ ràng, nhờ văn học, con mắt của ta được mở rộng nhiều, hiểu biết nhiều hơn và khám phá nhiều hơn. Văn học đến với ta không bằng những lời “hô to gọi giạt”, không bằng những phô trương bên ngoài. Muôn đời, văn học là con người, con người thẩm thiết, dung dị, con người với tất cả những gì đẹp nhất.

Phản ánh hiện thực là quy luật chung của văn học. Đã là quy luật thì không tác phẩm nào vượt ra được ngoài quỹ đạo đó. Ngay những câu rên rỉ của thi sĩ lãng mạn đòi cho họ một tinh cầu giá lạnh, một vì sao trợ cuối trời xa cũng phản ánh một cuộc sống ngột ngạt trong xã hội Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám và sự chán chường của cả một lớp thanh niên. Song một khi quy luật ấy trở thành yêu cầu, tiêu chuẩn thì chỉ có những tác phẩm văn học chân chính mới đạt được. Những tác phẩm ấy, qua việc phản ánh hiện thực, còn giúp con người hiểu biết và khám phá hiện thực nữa.

Thiên nhiên luôn luôn vận động, vận động không ngừng để tự hoàn thiện chính mình. Con người – bộ phận quan trọng của thiên nhiên – cũng tuân theo quy luật ấy. Sự vận động của thiên nhiên đưa trái đất từ những bãi lầy, từ những lục địa bất ổn định, từ bầu không khí không thuận lợi cho sự sống trở thành một hành tinh tươi đẹp, có đại dương xanh thẳm bao la, có những lục địa xanh cây tốt trái... như ngày nay, là cả một sự tiến hóa. Song con người có những điều rất khác với tự nhiên: Sự vận động của con người rất có ý thức chứ không phải là vô thức như tự nhiên. Bằng chính sự lao động của mình, con người làm cho cuộc sống no đủ hơn, hạnh phúc hơn, làm cho chính bản thân mình hoàn thiện hơn. Và văn học lại giúp con người. Không chỉ phản ánh đời sống, văn học còn tham gia xây dựng đời sống theo quy luật của đời sống. Nói đến việc xây dựng đời sống không có nghĩa là bằng cách trực tiếp tin con người đối với cuộc sống...; hay nói đúng hơn là văn học giúp con người xây dựng cuộc sống.

Văn học mang đến cho con người lòng yêu mến cái đẹp và căm thù những cái xấu xa. Kiếp sống của con người dưới thời Pháp thuộc thật là khủng khiếp. Trong chúng ta, ai đã chẳng từng cảm thấy mắt rung rung, khi chị Dậu phải rút ruột bán đứa con yêu để có tiền nộp sưu cho chồng? Văn văng vẳng đâu đây bên tai ta tiếng khóc xé ruột của cái Tiu đòi sữa mẹ, tiếng kêu trời ai oán của chị Dậu giữa đêm tối đen như mực (*Tắt đèn*, Ngô Tất Tố). Có hiểu và hiểu sâu sắc những điều ấy, ta mới hiểu sâu sắc giá trị của cuộc sống yên vui hôm nay. Một chế độ bất công như vậy không lẽ nào lại tồn tại được? Câu hỏi ấy Ngô Tất Tố đã đặt ra cho chính những con

người cùng khổ đương thời, và đây cũng là một cách – dù có thể tác giả chưa nghĩ đến – kêu gọi những người lao động đứng lên giành lại quyền sống cho mình... Nhà văn Pauxtôpxki đã rất thành công khi viết truyện ngắn *Lãng quã thông*. Trong truyện, nhà soạn nhạc Eđua Grigo đã sáng tác tặng Đanhi Pêđecxen một bản nhạc nhân dịp cô tròn mười tám tuổi. Bản nhạc ấy đã làm cho cô nghe thấy tiếng động của biển quê, nghe thấy rừng thông vi vu trong gió, thấy tiếng vù và lung núi, thấy bài hát về người con gái...; nghĩa là bản nhạc ấy đã làm sống dậy trong cô tất cả vẻ đẹp của quê hương cô, của cuộc đời. Vẻ đẹp ấy làm cho cả những người lớn tuổi như chú Ninxơ của cô cũng phải “lảo đảo như một chàng say rượu”, còn làm cho chính cô phải kêu lên: “Hỡi cuộc sống, ta yêu người!”.

Tất cả những điều kì diệu ấy Pauxtôpxki đã mang đến cho ta. Những tác phẩm như thế nâng cánh cho tâm hồn con người, làm cho cuộc đời của ta “sẽ không qua đi vô ích”, như chính chú Ninxơ đã nghĩ về Đanhi.

Văn học mãi là bạn của con người, bên cạnh con người. Nó giúp con người có niềm tin, có sức mạnh, có khát vọng, có nhiệt tình để sáng tạo thực tại xã hội.

Tất cả những điều văn học đem lại cho con người giúp con người hiểu biết, khám phá và sáng tạo thực tại xã hội. Hiệp ước một sự hưởng thụ – hưởng thụ và tiếp nhận những gì cao đẹp, trong sáng nhất. Hưởng thụ đem đến cho người đọc cảm giác về cái đẹp – khoái cảm thẩm mỹ. Văn học giúp đỡ và “dạy khôn” (C. Mac) con người nhiều lắm. Nhưng những điều nó mang đến cho ta lại hết sức nhẹ nhàng, và những điều ấy cứ từ từ ăn sâu và bền vững trong tâm hồn ta. Vì thế, những điều văn chương dạy ta trở nên có tác dụng rất lớn.

Và cũng vì thế, thái độ của những người thưởng thức văn chương không thể giống như nghiên cứu luận cương, báo cáo khoa học khác. Cầm cuốn sách trên tay, hãy đừng bao giờ đọc lướt quá chỉ để nắm lấy vài tình tiết éo le, mùi mẫn, hoặc để nắm lấy cốt truyện rồi thôi. Hãy đến với văn chương như trái tim đến với trái tim, tâm hồn đến với tâm hồn. Hãy tìm đến văn chương với khát khao mãnh liệt, với niềm tin yêu và trách nhiệm đối với cuộc sống. Chỉ khi đó, văn chương mới có tác dụng với bạn. Và khi đó, văn chương mới thực sự là bạn của con người.

Hiểu về nghĩa vụ lớn lao của những người cầm bút, thiết nghĩ, các nhà văn có trách nhiệm hơn trong sáng tác. Sáng tác không đơn thuần là chuyện “giải trí”, là chuyện đưa những nhìn nhận chung chung. Sáng tác phải để xây dựng cuộc sống. Thời đại và con người – độc giả – ngày nay đòi hỏi các nhà văn, nhà thơ phải nắm được yêu cầu trung tâm của thời đại, nhưng phải viết dưới nhận thức của riêng mình, trái tim và khối óc mình. Người đọc không thể nào chấp nhận những cảm xúc, những suy nghĩ “kịch” của người viết. Đúng như nhà thơ Tố Hữu đã nói: “Thơ chỉ bật ra khi trong tim ta cuộc sống đã tràn đầy”. “Vi thơ là cái nhụy của cuộc sống, nên nhà thơ phải đi

hút cho được cái nhụy ấy và phấn đầu làm sao cho cuộc đời của mình cũng có nhụy” (Phạm Văn Đồng).

Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi trên đất nước ta chiến tranh đã kết thúc, cả nước đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhu cầu đi sâu vào vấn đề con người lại đặt ra bức thiết hơn bao giờ hết. Văn chương cần bỏ qua những nét phô trương hào nhoáng bên ngoài để suy nghĩ về “thực tại xã hội”. Phải chăng, khi chiến tranh đã kết thúc, con người ta có cảm giác “ngoi ngẫm” một chút, “thiếp đi một chút”... nghĩa là ích kỉ đi? Tác giả truyện ngắn *Có một đêm như thế* (Phạm Minh Thư) rất có lí khi đặt ra câu hỏi đó. Đừng bao giờ để cho những chi tiết lật vạt của đời thường làm ta lãng quên đi ngày hôm qua anh hùng của dân tộc, đừng để ta có thể “thiếp đi”, mà “tỉnh dậy” và hòa mình vào thế đi lên của cuộc sống. *Những Tâm nhìn xa* (Nguyễn Khải), *Đứng trước biển* (Nguyễn Mạnh Tuấn), *Cây phong non trùm khăn đỏ* (Aimatôp), *Thao thức* (Alêchxan Krôn)... đều đã và đang phấn đấu theo hướng ấy, nó giống nhau ở chỗ quan tâm đến con người hơn, cụ thể và chi tiết hơn.

Mãi mãi “văn học, nghệ thuật là công cụ để hiểu biết, để khám phá, để sáng tạo thực tại xã hội”. Văn học sẽ mãi mãi là người bạn trung thành của cuộc đời, của con người.

Nguyễn Thị Kiều Sương
Trường THPT Việt Đức – Hà Nội (Bài đoạt giải nhì)